

## PHIẾU BÀI TẬP ÔN TẬP TIN 8 CHỦ ĐỀ 1,2,3

### **Chủ đề 1: Bài 1 Lược sử công cụ tính toán**

**Bài 1\_Th-Câu 1:** Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ **nhất** là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Đèn điện tử chân không
- B. Bóng bán dẫn
- C. Mạch tích hợp
- D. Mạch tích hợp cỡ rất lớn.

**Bài 1\_Th-Câu 2:** Bộ vi xử lý là linh kiện máy tính dựa trên công nghệ nào?

- A. Đèn điện tử chân không.
- B. Linh kiện bán dẫn đơn giản.
- C. Mạch tích hợp hàng chục, hàng trăm linh kiện bán dẫn.
- D. Mạch tích hợp cỡ lớn, gồm hàng chục nghìn đến hàng triệu linh kiện bán dẫn.

**Bài 1\_Nb-Câu 3:** Chiếc máy tính cơ học Pascal do ai sáng tạo ra?

- A. Charles Babbage
- B. John Mauchly
- C. Blaise Pascal
- D. Presper Eckert

**Bài 1\_Nb-Câu 4:** Thời kì đầu các máy tính được thiết kế dựa trên các rơ le được gọi là?

- A. Máy tính thông minh
- B. Máy tính hiện đại
- C. Máy tính khoa học
- D. Máy tính điện cơ

**Bài 1\_Th-Câu 5:** Các máy tính thế hệ thứ nhất có kích thước?

- A. Nhỏ ( Như máy tính để bàn)
- B. Rất nhỏ ( như máy tính cầm tay)
- C. Rất lớn ( thường chiếm một căn phòng)
- D. Lớn ( bộ phận xử lý và tính toán lớn như những chiếc tủ)

**Bài 1\_Nb-Câu 6:** Đây là ví dụ về máy tính ở thế hệ thứ ba?

- A. IBM System/360
- B. IBM Simon
- C. IBM PC
- D. IBM 7090

**Bài 1\_Nb-Câu 7:** Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

- A. Thế hệ đầu tiên
- B. Thế hệ thứ hai
- C. Thế hệ thứ ba
- D. Thế hệ thứ tư.

**Bài 1\_Nb-Câu 8:** Điền vào chỗ (...) Ý tưởng cơ giới hóa việc tính toán đóng vai trò quan trọng trong lịch sử phát triển của ..... Năm 1642, nhà bác học Blaise Pascal đã sáng chế ra ..... Pascaline.

- A. chiếc máy tính cơ khí / máy tính
- B. bàn phím / tính toán
- C. máy tính / chiếc bàn tính hiện thị số
- D. máy tính / chiếc máy tính cơ học

**Bài 1\_Nb-Câu 9:** Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ **ba** là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Bóng bán dẫn
- B. Đèn điện tử chân không
- C. Mạch tích hợp
- D. Bộ vi xử lý

### **Chủ đề 1: Bài 2 và 3 Thông tin trong môi trường số và thực hành khai thác thông tin trong môi trường số**

**Bài 2\_Nb-Câu 10:** Em hãy chọn phương án ghép đúng:

Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn,

- A. Được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau.
- B. Được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy.
- C. Được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.
- D. Được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy.

**Bài 2\_Nb-Câu 11:** Chọn đáp án sai. Việc xác định thông tin đáng tin cậy và biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy rất quan trọng vì:

- A. Thông tin đáng tin cậy giúp em đưa ra những quyết định đúng đắn.
- B. Thông tin đồn thổi dễ dẫn đến kết luận đúng đắn.
- C. Thông tin thiếu kiểm chứng dẫn em đến quyết định sai lầm.
- D. Thông tin không trung thực, mang tính chất lừa dối

**Bài 3\_Th-Câu 12:** Để tìm hiểu về cách sử dụng một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào sau đây cần được tham khảo nhất?

- A. Hướng dẫn của một người đã từng chụp ảnh.
- B. Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
- C. Hướng dẫn của một người giỏi Tin học.
- D. Câu trả lời trên một số diễn đàn về chụp ảnh.

**Bài 3\_Nb-Câu 13:** Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ “tìm kiếm”, thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?

- A. Trang web.
- B. Từ khoá.
- C. Báo cáo.
- D. Biểu mẫu.

**Bài 2\_Nb-Câu 14:** Thông tin kỹ thuật số là

- A. Nguồn thông tin số khổng lồ, phổ dụng nhất hiện nay.
- B. Thông tin được thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kỹ thuật số.
- C. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền, trao đổi.
- D. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kỹ thuật số.

**Bài 2\_Nb-Câu 15:** Đặc điểm của thông tin số là?

- A. Có thể trao đổi không cần mạng
- B. Có thể trao đổi dựa trên thông tin trên giấy
- C. Có thể truy cập từ xa thông qua kết nối Internet
- D. Có thể truy cập từ xa thông cần kết nối Internet

**Bài 2\_Nb-Câu 16:** Điều không phải là đặc điểm của thông tin số?

- A. Thông tin số có thể truy cập từ xa qua Internet
- B. Thông tin số dễ dàng được nhân bản và chia sẻ
- C. Thông tin số chỉ có thể truy cập ở khoảng cách gần
- D. Thông tin số có thể được lan truyền tự động do nhiều thiết bị được đồng bộ với nhau

**Bài 2\_Nb-Câu 17:** Thông tin được mã hóa thành gì mới được chuyển vào máy tính, máy tính bảng?

- A. Số liệu dạng số
- B. Dây bit
- C. Hình ảnh
- D. Văn bản

**Bài 2\_Nb-Câu 18:** Thông tin số có thể được truy cập từ xa nếu

- A. Người quản lý thông tin đó cho phép
- B. Thông tin ít dữ liệu
- C. Thông tin có khả năng truyền tải xa
- D. Thông tin ở khoảng cách gần

**Bài 2\_Nb-Câu 19:** Ví dụ phát biểu: “Tôi nghĩ đây là bộ phim hoạt hình hay nhất mọi thời đại”. Em chọn gợi ý nào sau đây để giúp em xác định được thông tin đáng tin cậy hay không?

- A. Xác định nguồn thông tin.
- B. Đánh giá tính thời sự của thông tin.
- C. Kiểm tra chứng cứ của kết luận.
- D. Phân biệt ý kiến và sự kiện.



**Chủ đề 3: Bài 4 - Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số.**

**Bài 4\_Nb-Câu 20:** Hoạt động nào sau đây có thể khiến việc sử dụng công nghệ số vi phạm đạo đức, pháp luật hoặc thiếu văn hoá?

- A. Sử dụng máy tính để soạn thảo đơn xin việc.
- B. Vẽ biểu đồ cho bài tập toán bằng phần mềm bảng tính.
- C. Truy cập mạng xã hội xem tin tức và viết bình luận.
- D. Mở phần mềm calculator để tính kết quả một phép tính lũy thừa

**Bài 4\_Nb-Câu 21:** Sử dụng điện thoại thông minh để thực hiện hành động nào sau đây không vi phạm đạo đức, pháp luật?

- A. Hỏi bài bạn thông qua mạng Zalo.
- B. Gọi điện thoại hỏi thăm ông bà.
- C. Chụp ảnh món ăn mới nấu.
- D. Quay video ở địa điểm có biển cấm quay phim, chụp ảnh để khoe với bạn bè.

**Bài 4\_Nb-Câu 22:** Hành động nào sau đây là biểu hiện vi phạm đạo đức, pháp luật và thiếu văn hoá?

- A. Chụp ảnh chú chó nhỏ nhà em.
- B. Chụp ảnh hiệu sách em thường mua đồ gửi cho bạn.
- C. Chụp ảnh trong phòng trưng bày ở bảo tàng, nơi có biển không cho phép chụp ảnh.
- D. Chụp phong cảnh đường phố.

**Bài 4\_Nb-Câu 23:** Việc nào sau đây là thích hợp khi em cần sử dụng một hình ảnh trên Internet để làm bài tập?

- A. Sử dụng và không cần làm gì.
- B. Sử dụng và ghi rõ nguồn.
- C. Xin phép chủ sở hữu rồi mới sử dụng.
- D. Mua bản quyền để sử dụng.

**Bài 4\_Nb-Câu 24:** Việc nào sau đây là thích hợp khi một người cần sử dụng một hình ảnh trên Internet để in vào cuốn sách của mình?

- A. Sử dụng và không cần làm gì.
- B. Xin phép trang web đã đăng hình ảnh đó.
- C. Xin phép tác giả, chủ sở hữu hoặc mua bản quyền trước khi sử dụng
- D. Sử dụng và ghi rõ nguồn.

**Bài 4\_Nb-Câu 25:** Hành động nào sau đây không vi phạm đạo đức, pháp luật và văn hoá?

- A. Bạn Hoài đăng một mẫu thơ của nhà thơ nổi tiếng và ghi tác giả là mình.
- B. Bình luận với các từ ngữ phản cảm trên Facebook.
- C. Tải về một hình ảnh từ Internet để minh hoạ cho bài tập môn Khoa học tự nhiên.
- D. Chép một đoạn văn trên Internet vào bài tập làm văn.

**Bài 4\_Nb-Câu 26:** Hành động nào dưới đây là không vi phạm đạo đức, pháp luật và văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số.

- A. Chia sẻ thông tin mua bán động vật hoang dã quý hiếm.
- B. Tham gia cá cược bóng đá qua internet.
- C. Sáng tác một bài thơ về lớp và gửi bạn bè cùng đọc.
- D. Quay và lan truyền video bạo lực học đường.